TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/DS-PT
Ngày: 13-6-2023
V/v: Tranh chấp quyền quản lý di sản dùng vào việc thờ cúng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lại Văn Tùng

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu

Ông Mai Anh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 106/2022/TLPT-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về Tranh chấp quyền quản lý di sản dùng vào việc thờ cúng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vụ B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 82/2023/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* 1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1930;

2. Ông Vũ Thiện L, sinh năm 1953;

Đều cùng nơi thường trú: Số 2901, nhà A1 Ecolife Capitol, số 58 đường Tố H, phường Trung V, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 50, Trần Nhân T, phường Nguyễn D, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Vũ Thiện L: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 86, Lê L, khối 11, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S (văn bản uỷ quyền ngày 03-6-2023).

- *Bị đơn:* 1. Ông Vũ Thiện T1, sinh năm 1954; Nơi thường trú: Số 62, Hàng S, phường Nguyễn D, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T1: Bà Trần Thị T2 - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

2. Ông Vũ Bá Vấn, sinh năm 1952; Nơi thường trú: Xóm A, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V: Ông Vũ Viết Năng, Luật sư công ty luật TNHH Vũ Trình - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đỗ Dương T3, sinh năm 1953; Nơi thường trú: số 46/1/122, đường Thái Bình, Phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

2. Ông Đỗ Trọng T4, sinh năm 1957; Nơi thường trú: số 6/89 Bến N, phường Phan Đình P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

3. Ông Vũ Bá Đ, sinh năm 1952; Nơi thường trú: số 47 Bà T, phường Bà T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

4. Bà Vũ Thị Hải C, sinh năm 1949; Nơi thường trú: số 8P8, khu tập thể Trương Đ, phường Tương M, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội;

5. Anh Vũ Bá H, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Tổ dân phố số 1, phường Cổ N 2, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của anh H: Ông Vũ Thiện L, sinh năm 1953; địa chỉ: Số 2901 nhà A1 Ecolife Capitol, số 58 đường Tố H, phường Trung V, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền lập ngày 23-8-2022).

- *Người kháng cáo:* Ông Vũ Thiện L là nguyên đơn, ông Đỗ Dương T3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Có mặt ông L, bà Ngọc A, ông T1, bà T2, ông V, ông N, ông T3, ông T4. Vắng mặt bà T, anh H có lý do, vắng mặt bà C, ông Đ không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L đều trình bày:

Về quan hệ họ tộc và nguồn gốc của Từ đường họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định: Theo như gia phả gia tộc của họ Vũ thể hiện thì cụ Vũ Nhật Chiếu là thủy tổ của dòng họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Cụ Vũ Nhật Chiếu sinh được 02 người con trai là: Cụ Đức Trung Công (Chi 1) và cụ An Lạc Công (Chi 2).

Cụ Đức Trung Công sinh được 02 người con trai là cụ Phúc Tín và cụ Từ Tiên. Cụ Từ Tiên thuộc đời thứ 3 của cụ tổ Nhật Chiếu và qua các đời tiếp theo thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7 thì cụ Vũ Thiện Đễ là đời thứ 8 của cụ tổ Nhật Chiếu.

Cụ Vũ Thiện Đễ sinh được 10 người con, trong đó có 05 người con trai và 05 người con gái, trong đó có cụ Vũ Thiện Khoái là bố chồng của bà T, là ông nội của ông L. Cụ Khoái sinh ra ông Vũ Thiện Kim là chồng của bà T, là bố của ông L.

Về phía bị đơn, ông Vũ Thiện T1 là đời thứ 11 của chi 1; còn ông Vũ Bá Vấn là đời thứ 10 của chi 2 nếu xét về quan hệ trực hệ huyết thống thì ông T1 và ông V không có liên quan gì tới cụ Thiện Đễ mà chỉ là cùng chung cụ tổ Vũ Nhật Chiếu.

Khi cụ Đễ làm quan đã bỏ tiền ra xây dựng 05 ngôi Từ đường cho các chi, các ngôi Từ đường của cụ Đễ xây dựng hiện nay đều không còn. Những chứng cứ về các ngôi Từ đường đó thì bà T và ông L chỉ được nghe các bậc tiền bối kể lại chứ không có bút tích gì ghi nhận về sự việc này.

Đến năm 1908, cụ Vũ Thiện Đễ đã bỏ tiền ra mua đất và xây dựng ngôi Từ đường riêng cho gia đình cụ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L hiện nay đang có tranh chấp. Đến năm 1910, cụ Đễ đã xây dựng Bia đá dựng ở hiên của ngôi Từ đường. Trong Bia đá cụ Đễ đã ghi rõ những ai được thờ, những người cả họ cùng thờ cúng, ngày mất, ngày giỗ, những tài sản cùng các diễn biến của các sự việc... Phía bên trong của Từ đường cụ Đễ đã sắp xếp vị trí thờ tự cụ thể như sau: Ở giữa thờ cụ tổ Vũ Nhật Chiếu và các cụ chi trưởng, chi thứ, bên phải thờ 2 cụ Vũ Bá Đức hiệu Thiện Bản là bố mẹ của cụ Đễ, bên trái thờ 2 cụ Vũ Thiện Đễ (cụ ông và cụ bà). Đốc bên phải giáp tường thờ cụ Vũ Thiện Hòa (cụ Hòa là anh trai của cụ Đễ bị chết trẻ), phía trong thờ công đồng cu di tỉ muội (những người không có gia đình).Đốc bên trái thờ bà Vũ Thị Lở (bà Lở là em gái của cụ Đễ bị chết trẻ). Các ban thờ này đã được ghi rõ trong bia đá, ngoài ra không có ai được thờ tự trong ngôi Từ đường. Sau khi xây dựng ngôi Từ đường xong thì cụ Đễ còn xây sẵn 02 lăng mộ cho 02 cụ ở phía sau ngôi Từ đường. Trong sân phía trước mặt ngôi Từ đường có 02 con voi phục bằng đá và 02 cây bút tháp cao 05m để tượng trưng cho việc hiếu học làm gương cho các con cháu. Trước mặt lăng mộ của cụ Đễ có 02 lính hầu và ngựa bằng đá. Tất cả những cảnh vật và chứng tích hiện nay vẫn còn nguyên.

Từ khi cụ Đễ xây dựng xong ngôi Từ đường thì đều do gia đình con cháu của cụ Đễ quản lý ngôi Từ đường đó. Năm 1945, cụ Vũ Thiện Khoái là con thứ 3 của cụ Đễ nghỉ hưu cũng về Từ đường này trông coi. Đến năm 1954 cụ Khoái theo người con gái vào miền nam sinh sống. Khi đi miền nam cụ Khoái đã giao lại Từ đường cho cụ Vũ Bá Cường là người trong họ cùng chi trông coi hộ, vì thời điểm đó ông Vũ Thiện Kim là chồng của bà T, là bố của ông L đang công tác tại Liên khu 4 (Thanh Hóa) và các con cháu nội khác đều đang ở nước ngoài hết. Năm 1982, cụ

Vũ Bá Cường mất, các con của cụ Cường làm ăn ở xa nên đã nhờ ông Vũ Bá Trang là con nuôi của người trong họ Vũ trông coi hộ Từ đường, vì nhà ông Trang ở ngay bên cạnh Từ đường.

Trong cải cách ruộng đất do không có ai là con cháu chính thức của cụ Đễ quản lý Từ đường, nên nhà nước đã lấy đất và lấy ao của Từ đường giao cho 02 gia đình là ông Vũ Bá Trang và ông Bùi Huy Thân sử dụng và chỉ còn để lại phần diện tích đất đã có sân và ngôi Từ đường của cụ Đễ xây dựng, với diện tích đất là 125m^2.

Năm 1996, ông Vũ Thiện Vinh là cháu đích tôn của cụ Thiện Đễ ở Pháp có gửi tiền về cho bà Vũ Thị Tuất để sửa chữa lại Từ đường. Bà Tuất đã được người trong họ giới thiệu ông Vũ Thiện T1 và ông Vũ Bá Vấn ở xóm A, xã Thành L đang làm nghề xây dựng đến tham gia cùng sửa chữa Từ đường. Sau đó ông T1 đã tự xưng là trưởng tộc, trưởng ban chỉ đạo, trưởng ban thi công, ông V tự xưng là đại diện dòng họ Vũ. Lợi dụng danh nghĩa là trưởng tộc và đại diện dòng họ Vũ, ông T1 và ông V lấy cớ dựa vào bà Tuất đã tự ý tháo dỡ mái cong của ngôi Từ đường đi và tháo dỡ cột gỗ lim đưa ra ngoài để xây dựng hàng hiên bằng bê tông, rồi làm thêm cửa sắt kéo ở hiên, đã làm biến dạng của một di sản cổ kính có giá trị về mặt văn hóa, khoa học và lịch sử. Còn các câu đối treo tại các cột gỗ lim được khắc chạm công phu thì ông T1 và ông V đã mang đi đâu không ai biết.

Trong những ngày giỗ tổ có đông anh em họ hàng, ông T1 và ông V đều đưa ra ý kiến dỡ bỏ Từ đường cũ đi xây lại Từ đường mới và đã đưa ra một số bản thiết kế. Nhưng qua các cuộc họp, do không có kinh phí và các con cháu ruột của cụ Đễ không đồng ý nên việc xây lại Từ đường mới không thực hiện được. Mọi người chỉ đồng ý hỏng đến đâu sửa đến đó.

Từ thời xa xưa thì ông, bà không nắm được việc cúng, giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ được tổ chức ở Từ đường nào, nhà thờ nào. Nhưng từ năm 1945 trở lại đây thì những ngày họ Vũ tổ chức giỗ tổ thì tất cả các thành viên trong dòng họ Vũ đều tập trung về ngôi Từ đường này để cúng giỗ tổ tiên.

Đến thời điểm hiện nay dòng họ Vũ không còn có bất cứ nhà thờ hay là Từ đường nào khác ngoài ngôi Từ đường này và cũng không còn nơi nào có bát hương thờ cụ tổ Vũ Nhật Chiếu ngoài bát hương đang thờ tại ngôi Từ đường này.

Về việc cúng giỗ tổ tiên: Gia đình ông, bà thì làm giỗ cụ Vũ Thiện Đễ, cụ Vũ Thiện Hòa và bà cô tổ; còn những người khác trong dòng họ Vũ thì chỉ có tham gia giỗ cụ tổ Vũ Nhật Chiếu, khi tổ chức giỗ cụ tổ Vũ Nhật Chiếu thì tất cả các thành viên trong dòng họ Vũ cùng đóng góp.

Về việc quản lý, trông coi Từ đường: Từ khi xây dựng Từ đường cho đến nay thì những người trong chi của gia đình ông, bà là người quản lý Từ đường và cúng

giỗ tại Từ đường. Khi cụ Để còn sống, cụ giao cho ông Vũ Bá Cường thuộc nhánh Từ Tiên trông coi Từ đường. Ông Cường chết giao cho con cháu nhưng con cháu đi làm ăn xa nên nhờ ông Trang không phải người họ Vũ (là người làm cho cụ Để) trông coi hộ. Khi ông Trang chết thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Sau khi ông Trang không trông coi Từ đường nữa thì từ thời ông Vũ Thiện Kim còn sống thì gia đình ông, bà bắt đầu quản lý, trông coi Từ đường. Thời điểm khi ông Vũ Thiện Kim quản lý, trông coi Từ đường thì đã có ông V và ông T1 tham gia vào mọi công việc của Từ đường. Hiện nay thì gia đình ông, bà là người đang quản lý Từ đường, chìa khóa của Từ đường thì gia đình ông, bà có nhờ bà Hiền là con của ông Trang ở bên cạnh Từ đường giữ hộ, nếu có ai đến Từ đường thì bà Hiền sẽ mở cửa Từ đường cho họ.Việc mở rộng và xây dựng, sửa chữa Từ đường từ trước đến nay thì đều có sự bàn bạc, thống nhất của mọi người trong dòng họ Vũ.

Về mâu thuẫn phát sinh: Mâu thuẫn giữa gia đình ông, bà và các thành viên trong dòng họ phát sinh từ thời điểm ông T1 cho rằng ông T1 thuộc ngành 1 chi 1 và là trưởng tộc nên có quyền quản lý Từ đường và mọi quyết định của dòng họ phải do trưởng tộc đưa ra nên mới bắt đầu xảy ra tranh chấp. Mặc dù ông T1 không ngăn cản quyền quản lý Từ đường của gia đình ông, bà nhưng ông T1 cho rằng đây là Từ đường chung của cả dòng họ Vũ nên trưởng họ, trưởng tộc có quyền quản lý. Khi mâu thuẫn xảy ra thì dòng họ Vũ đã mở cuộc họp và mời các thành viên trong dòng họ tham gia họp. Tại cuộc họp đó gia đình ông, bà có chị Hà đại diện về tham gia họp và chị Hà đã không nhất trí, còn toàn bộ các thành viên ngành của ông T1 đã đồng ý Từ đường đang có tranh chấp là Từ đường chung của dòng họ Vũ nhưng ngành của gia đình ông, bà không đồng ý vì Từ đường đó là Từ đường của ngành gia đình ông, bà.

Sau khi sửa chữa Từ đường, ông V và ông T1 đã cùng với ông Vũ Thành Nam là em họ của ông T1 tự động mang các bát hương của gia đình họ vào thờ cúng trong Từ đường. Khi gia đình ông, bà hỏi về các bát hương này là của ai thì ông T1 và ông V đều nói là không biết, riêng có ông Nam nói là sẽ mang ra, còn ông T1 và ông V không đồng ý.

Trong thời gian qua ông T1 đã lợi dụng vị trí là trưởng tộc họ Vũ và ông V là người đứng ra thầu xây dựng sửa chữa lại Từ đường đã không thực hiện việc thờ cúng đúng như ý nguyện của cụ Thiện Để, ông V và ông T1 đã đưa các bát hương của gia đình mình đặt lên ban thờ làm xái cả việc thờ cúng tổ tiên, nên gia đình ông, bà không đồng ý với việc đó.

Bà T và ông L đều xác định Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp là của cụ Để xây dựng và cụ Để xây dựng Từ đường đó cho riêng gia đình cụ chứ không phải cụ Để xây dựng cho cả dòng họ Vũ. Việc trong Từ đường, cụ Để có lập bát hương thờ

cụ thủy tổ Vũ Nhật Chiếu và cả bát hương thờ cụ trưởng chi 1 là cụ Đức Trung Công và cụ trưởng chi 2 là cụ An Lạc Công là để báo hiếu với tổ tiên và cũng là phù hợp với truyền thống, đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc ta và phù hợp với phong tục tập quán của người Việt Nam, nên gia đình ông, bà vẫn đồng ý để cho các con cháu khác trong dòng họ Vũ về Từ đường này thờ cúng cụ tổ để cầu bình an, thái bình cho con cháu trong dòng họ Vũ, nhưng với điều kiện nó phải có tôn ti trật tự và phải dưới sự quản lý của gia đình ông, bà để giữ gìn cảnh quan của Từ đường, đảm bảo trên ban thờ chỉ thờ những người đã được ghi trong Văn bia mà cụ Thiện Đễ đã truyền lại. Do đó không thể lấy lý do trong Từ đường cứ có thờ cụ tổ và các cụ trưởng chi 1 và chi 2 của dòng họ Vũ thì là Từ đường chung của cả dòng họ Vũ được.

Về các con cháu trực hệ gần nhất của cụ Đễ đến thời điểm hiện nay không còn nhiều, người thì đã chết, người thì không có tin tức gì nên nội tộc của cụ Thiện Đễ đang ở trong nước hiện nay chỉ còn lại có mỗi gia đình ông, bàlà con cháu trực hệ gần nhất với cụ Đễ và gia đình ông, bà cũng đã có nhiều công sức, tiền bạc để mở mang, tu sửa Từ đường đang có tranh chấp do cụ Đễ xây dựng nên gia đình ông, bà mới là người được quyền thừa kế, quyền quản lý di sản của cụ Đễ để lại để gia đình ông, bà thực hiện việc thờ cúng tổ tiên. Vì vậy, ông, bà khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết công nhận cho gia đình ông, bà được quyền quản lý di sản của cụ Đễ để lại là Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

Về các khoản tiền gia đình ông, bà đã nộp chi phí tố tụng để chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ và dịch thuật các tư liệu Hán - Nôm thì ông, bà không có ý kiến gì và ông, bà cũng không yêu cầu Tòa án phải xem xét, giải quyết về số tiền đó.

* Tại các bản tự khai, các đơn đề nghị và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Vũ Thiện T1 và ông Vũ Bá Vấn đều trình bày:

Ông Vũ Thiện T1 trình bày: Ông đồng ý với nội dung bà T và ông L đã trình bày về nguồn gốc của Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp là do cụ Vũ Thiện Đễ xây dựng, về các ban thờ và vị trí bài trí thờ tự ở trong ngôi Từ đường và về những người trong dòng họ Vũ mà bà T và ông L đã liệt kê là đúng.

Về nguồn gốc của Từ đường họ Vũ: Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp được xây dựng vào năm 1908. Cụ Vũ Thiện Đễ là người bỏ kinh phí ra để xây dựng Từ đường cùng với sự góp sức của toàn thể các thành viên trong dòng họ Vũ, điều đó đã được thể hiện trong văn bia dựng tại hiên Từ đường. Dòng họ Vũ của ông từ trước đến nay chỉ có duy nhất 01 Từ đường để thờ tự chung của cả dòng họ từ thời cụ tổ cho đến nay đó chính là Từ đường hiện nay. Trên các câu đối, văn bia, đại tự từ đời xưa để lại hiện có tại Từ đường đều ghi là Từ đường Vũ Tộc. Do đó, ngôi Từ

đường hiện nay không phải là Từ đường riêng của chi nhà bà T, ông L mà là Từ đường của cả dòng họ Vũ. Tại văn bia bằng đá dựng tại hiên của Từ đường đã ghi rõ nét nhất về lịch sử của ngôi Từ đường này. Mặt khác, tại thửa đất số 55, tờ bản đồ số 03, bản đồ xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định cũng đã ghi nhận là Từ đường họ Vũ.

Về việc quản lý Từ đường: Ông là chi trưởng, con trưởng của dòng họ Vũ, theo cha truyền, con nối của dòng họ Vũ từ xưa đến nay. Trong thư của ông Vinh là đích tôn trực hệ gần nhất của cụ Thiện Đễ gửi về cho ông cũng đã nói ông là trưởng họ và ông Vinh cũng đã đề cập đến việc ông là trưởng họ thì lo việc cho họ như thế nào. Việc gia đình bà T, ông L đòi quyền quản lý Từ đường họ Vũ theo pháp luật là không có căn cứ, vì lý do: Từ đường đó là Từ đường của cả dòng họ Vũ đến nay không có bất cứ chứng cứ nào thể hiện Từ đường đó là Từ đường cụ Vũ Thiện Đễ xây dựng riêng cho ngành, cho Chi của gia đình cụ Đễ cả. Tuy nhiên trong họ cũng rất trân trọng sự đóng góp cao của gia đình bà T, ông L nhưng không có nghĩa cứ có đóng góp cao là được quyền quản lý Từ đường của dòng họ được. Việc bà T và ông L trình bày ông tự xưng là trưởng họ, trưởng tộc là không đúng, vì lịch sử và phong tục tập quán giao quyền trưởng họ, trưởng tộc nên ông là con trưởng của dòng họ thì sẽ tục truyền từ thế hệ trước để lại. Ông được giao quyền trưởng họ, trưởng tộc từ năm 1985 là do dòng họ họp, báo cáo gia tiên và giao cho ông là trưởng họ, trưởng tộc. Thời điểm này thì gia đình bà T, ông L chưa có ai tham gia các công việc của dòng họ nên gia đình bà T, ông L không biết. Ông Vũ Thiện Thi là người cùng chi, cùng ngành với gia đình bà T, ông Kim đã từng công bố nếu gia đình bà T, ông Kim mà không tham gia các công việc của dòng họ thì sẽ khai trừ ra khỏi họ Vũ. Từ khoảng năm 1990 gia đình bà T, ông Kim mới tham gia vào các công việc của dòng họ và các chi, các ngành của họ Vũ vẫn giỗ chạp chung. Từ khi gia đình bà T, ông Kim tham gia các công việc của dòng họ thì mọi người trong dòng họ đều ghi nhận việc gia đình bà T, ông Kim đã chấp hành rất nghiêm túc mọi công việc của dòng họ. Còn từ năm 2011 thì bắt đầu xảy ra việc tranh chấp về người quản lý Từ đường họ Vũ nên các chi, các ngành của dòng họ Vũ mới tổ chức cúng giỗ tổ riêng.

Về việc bà T và ông L cho rằng ông và ông V tự ý đem 02 bát hương vào trong Từ đường họ Vũ thờ tự thì ông khẳng định 02 bát hương đó không phải ông và ông V đưa vào trong Từ đường. Từ thời điểm ông tiếp nhận là trưởng họ, trưởng tộc thì ông thấy 02 bát hương đó đã có sẵn ở trong Từ đường rồi. Ông cũng không biết gì về 02 bát hương đó. Khi họp họ, ông cũng đã đưa ra ý kiến và tìm người đã đưa 02 bát hương đó vào trong Từ đường nhưng không tìm được. Ngoài ra thì ông cũng đã nói chuyện với bà T về 02 bát hương đó và ông bảo với bà T là nếu bà cho

là 02 bát hương lạ thì bà cứ di dời ra khỏi Từ đường, ông không có ý kiến gì và ông hoàn toàn đồng ý.

Việc thờ cúng tại Từ đường: Theo ông được biết và được nghe các bậc tiền bối đời thứ 10 là bà Tham, bà Uẩn (là em ruột của ông Vinh) trong họ nói lại: Cụ Thiện Đễ là người xây dựng Từ đường thờ cúng tại Từ đường, sau khi cụ Đễ mất là đến ông Vũ Thiện Diệm rồi đến ông Vũ Thiện Niệm, sau đó là đến ông Vũ Thiện Tiếu thờ cúng tại Từ đường (thời điểm này ông đi bộ đội, ông Tiếu là chú của ông). Khi ông đi bộ đội về thì ông Tiếu đã giao lại cho ông làm trưởng họ, trưởng tộc.

Từ thời điểm năm 1963 đến năm 1968 cho đến nay thì mọi sinh hoạt thờ cúng tổ tiên của dòng họ Vũ đều được tổ chức tại Từ đường này, vì dòng họ Vũ của ông không còn có bất cứ nhà thờ hay Từ đường tổ nào khác, bố của ông là cụ Vũ Thiện Niệm là trưởng họ. Từ trước đến giờ ông chưa bao giờ nghe thấy các bậc tiền bối kể lại về việc cụ Thiện Đễ còn xây dựng các Từ đường khác cho các chi mà ông chỉ nghe thấy các bậc tiền bối nói cụ Đễ chỉ có xây dựng 01 ngôi Từ đường duy nhất cho dòng họ Vũ của các ông đó chính là ngôi Từ đường hiện nay.

Về việc trùng tu, sửa chữa Từ đường: Ông tham gia trùng tu, sửa chữa Từ đường đang có tranh chấp nhiều lần rồi. Từ năm 1996 cho đến nay thì việc trùng tu, sửa chữa Từ đường đang có tranh chấp đều do cả dòng họ Vũ đứng ra trùng tu, sửa chữa. Ông là người đứng ra kêu gọi mọi người đóng góp. Mỗi lần trùng tu, sửa chữa Từ đường thì cả họ đều họp bàn, thống nhất với nhau và sau khi trùng tu, sửa chữa thì cả họ còn làm lễ cúng bái tổ tiên và tại các lần cúng bái đó các ông còn thông báo lại cho cả dòng họ Vũ biết. Gia đình bà T, ông L có về dự các buổi lễ đó và cũng có đóng góp kinh tế cùng với dòng họ.

Việc giữ chìa khóa của Từ đường: Từ khi xảy ra tranh chấp về người quản lý Từ đường thì UBND xã Thành L đã tiến hành hòa giải và gợi ý giao chìa khóa của Từ đường cho một người trung gian quản lý hộ và dòng họ đã quyết định giao cho bà Hiền quản lý hộ chìa khoá của Từ đường, nếu ai có nhu cầu thắp hương hay cúng lễ tại Từ đường thì cứ lấy chìa khoá ở chỗ bà Hiền để mở cửa Từ đường. Về thời điểm phát sinh mâu thuẫn giữa các bên về việc quản lý Từ đường đã xảy ra từ năm 1996 vì lý do thời điểm đó gia đình ông Vũ Thiện Kim có đặt vấn đề đưa bát hương của các cụ bên phía gia đình ông Kim vào thờ trong Từ đường nhưng các bậc tiền bối trong dòng họ đã không đồng ý nên gia đình ông Kim đã không đưa bát hương vào thờ tự trong Từ đường được.

Về việc tổ chức cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ: Dòng họ Vũ của các ông cũng không đông người. Nên khi giỗ cụ tổ của họ thì các ông cũng làm bình thường, trước đây gia đình bà T, ông L vẫn về tham gia cúng giỗ cụ tổ chung cùng

với cả dòng họ. Nhưng từ khi xảy ra tranh chấp thì bên phía các ông tổ chức cúng giỗ cụ tổ trước, còn gia đình bà T, ông L thì về cúng giỗ cụ tổ sau.

Về quan hệ trực hệ gần nhất của cụ Vũ Thiện Đễ: Hiện nay những người có quan hệ trực hệ gần nhất với cụ Đễ thì còn có con cháu của ông Vinh, con cháu của ông Đởn, ông Nhu và con cháu của cụ Khoái rồi mới đến con cháu của ông Kim. Vì vậy ông L cũng chưa được quyền quản lý Từ đường này. Ông Vũ Thiện Vinh hiện là cháu đích tôn trực hệ gần nhất của cụ Vũ Thiện Đễ, ông Vinh sinh sống ở Pháp, hiện nay đã chết.

Ông Vũ Bá Vấn trình bày về nguồn gốc của Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp và về các tình tiết, sự kiện khác có liên quan trong vụ án đúng như là ông T1 đã trình bày nêu ở trên; ngoài ra ông V còn trình bày bổ sung như sau:

Ông là đời thứ 10 của dòng họ Vũ đang có tranh chấp, ông thuộc Chi 2 cụ An Lạc Công. Ông là người có uy tín trong dòng họ Vũ. Căn cứ vào kết quả dịch thuật các tư liệu Hán Nôm ghi tại văn bia dựng ở hiên Từ đường đã thể hiện đầy đủ về lịch sử của ngôi Từ đường nên đã có căn cứ để khẳng định ngôi Từ đường đang có tranh chấp là Từ đường chung của cả dòng họ Vũ, chứ không phải là Từ đường riêng của ngành nào, Chi nào cả. Các tư liệu Hán Nôm ghi tại văn bia không thấy có bất cứ nội dung nào, câu từ nào nói đến việc Từ đường này là của riêng gia đình cụ Đễ cả mà các nội dung ghi ở trong văn bia đã ghi lại toàn bộ các quy định và hoạt động chung của cả dòng họ Vũ.

Tại đơn ngày 16-4-2019 của anh Vũ Bá Đ có nêu về người trông coi, quản lý Từ đường đang có tranh chấp cũng là sai, vì thực tế người trông coi, quản lý Từ đường là ông Khang rồi mới đến ông Trang. Từ thời ông Khang và ông Trang trông coi, quản lý Từ đường thì người trông coi, quản lý Từ đường được ở lại tại Từ đường.

Về quan điểm của ông T1,ông V về yêu cầu khởi kiện của bà T và ông L: Ông T1, ông V không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà T và ông L, vì những lý do: Từ đường này là Từ đường chung của cả dòng họ Vũ và trên thực tiễn thì từ rất nhiều thập niên nay tất cả các con cháu của dòng họ Vũ đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ cũng như duy trì mọi sinh hoạt cộng đồng của cả dòng họ tại ngôi Từ đường này; ngoài ra thì gia đình bà T, ông L cũng không phải là ngành trưởng của dòng họ Vũ. Do đó nếu như gia đình bà T, ông L và những người có liên quan nhất trí thành lập ra ban quản lý Từ đường họ Vũ thì phải giao cho ông T1 làm trưởng ban, vì ông T1 là trưởng họ, trưởng tộc của dòng họ Vũ, còn nếu như ông T1 không được làm trưởng ban thì ông đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết về yêu cầu khởi kiện của bà T và ông L theo đúng quy định của pháp luật và theo đúng phong tục tập quán của địa phương cũng như theo đúng truyền thống và

thực tiễn việc thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ đã thực hiện từ rất nhiều thập niên đã qua.

* Tại các đơn đề nghị, các bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Dương T3, ông Đỗ Trọng T4, ông Vũ Bá Đ, bà Vũ Thị Hải C, anh Vũ Bá H đều trình bày về nguồn gốc của Từ đường họ Vũ đang có tranh chấp, về những người con, cháu, chắt có quan hệ trực hệ gần nhất của cụ Vũ Thiện Đễ và về các tình tiết, sự kiện khác có liên quan trong vụ án đúng như bà T và ông L đã trình bày nêu ở trênvà tất cả mọi người đều nhất trí với yêu cầu khởi kiện của bà T và ông L và đều đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết công nhận cho bà T và ông L được quyền quản lý Từ đường họ Vũ theo đúng quy định của pháp luật; Ngoài ra thì ông T3 và ông T4 còn trình bày bổ sung như sau: Ông T3 là chắt ngoại của cụ Vũ Thiện Đễ. Về các từ ngữ ghi ở trong văn bia ghi là Họ nhưng đó là cách nói chung, chứ thực tế cách nói đó thể hiện Từ đường là của ngành của Chi nhà cụ Vũ Thiện Đễ. Ông T4 là con của ông Đỗ Dương Thông, bố ông là con của cụ Vũ Thị Điểm, cụ Điểm là con đẻ của cụ Vũ Thiện Đễ. Vì vậy ông là chắt ruột của cụ Vũ Thiện Đễ. Ông được nghe bố ông là một nhà khảo cổ học kể lại và tại văn bia ở trong Từ đường thể hiện thì Từ đường là Từ đường của ngành, của Chi cụ Vũ Thiện Đễ, chứ không phải là Từ đường chung của cả dòng họ Vũ, vì lý do cụ Vũ Thiện Đễ xây dựng Từ đường đó là cụ xây riêng cho ngành, cho Chi nhà cụ. Từ thời điểm ông còn nhỏ ông đã theo bố của ông đi tham gia giỗ chạp tại ngôi Từ đường này và thời điểm đó thì ông không biết đến ông T1 và ông V là ai cả.

* Tại bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của anh Vũ Bá H là ông Vũ Thiện L trình bày:Anh H là con trai của ông Vũ Bá Đ và ông L đã trình bày về quan điểm giải quyết vụ án của anh H đúng như là quan điểm của ông L đã trình bày.

* Tại các biên bản thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thể hiện như sau: Từ đường họ Vũ được tọa lạc tại xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Từ đường họ Vũ có 02 khu gồm Khu A và khu B. Theo bản đồ đo đạc khu dân cư xã Thành L lập năm 2003 thể hiện thì Khu A của Từ đường họ Vũ thuộc thửa đất số 219, tờ bản đồ số 3-III, có diện tích là 1.492m^2 (là khu Từ đường) và thửa đất số 159, tờ bản đồ số 3-III, có diện tích là 253m^2 (là khu lăng mộ cụ ông Vũ Thiện Đễ), còn khu B của Từ đường họ Vũ nằm trong thửa đất số 152, tờ bản đồ số 3-III, bản đồ lập năm 2003, có diện tích là 76m^2 (là khu lăng mộ cụ bà Vũ Thiện Đễ).

Về nguồn gốc của các thửa đất của Từ đường họ Vũ tại khu A theo như bản đồ xã Thành L lập năm 1983, chỉnh lý năm 1988 thể hiện thì gồm có 02 thửa đất là thửa số 1803 và thửa số 1805, tờ bản đồ số 3 và cả 02 thửa đất này đều đứng tên

người sử dụng đất là Trang, trong đó diện tích của thửa đất số 1803 là 1.150m^2, diện tích của thửa đất số 1805 là 650m^2.

Từ trước đến nay các thửa đất nêu trên của Từ đường họ Vũ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần nào.

Trong hệ thống hồ sơ quản lý về đất đai của xã Thành L và trong các bản đồ địa chính xã Thành L qua các thời kỳ thể hiện từ thời điểm Nhà nước quản lý đất đai bằng bản đồ cho đến nay thì chỉ thấy dòng họ Vũ có một Từ đường đó là Từ đường hiện nay. Ngoài ra thì không còn thấy thể hiện dòng họ Vũ còn có Từ đường hay Nhà thờ nào khác ở trên địa bàn xã Thành L nói chung và thôn Bách C nói riêng. Đã từ rất nhiều năm nay địa phương thấy dòng họ Vũ thực hành các nghi lễ thờ cúng, tế lễ, giỗ chạp tổ tiên của dòng họ tại ngôi Từ đường này. Theo như phong tục tập quán và truyền thống của địa phương thì việc quản lý Nhà thờ hoặc Từ đường của tất cả các dòng họ ở trên địa bàn thì các dòng họ đều giao cho người trưởng họ, trưởng tộc trực tiếp quản lý, trông coi Nhà thờ hoặc Từ đường của dòng họ mình. Về việc ai là người trông coi, quản lý Từ đường họ Vũ qua các thời kỳ thì địa phương không nắm bắt được cụ thể như thế nào.

Về Từ đường họ Vũ thì địa phương thấy trước đây gia đình ông Kim, bà T đã có đơn đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét công nhận Từ đường họ Vũ đó là di tích lịch sử - văn hoá. Sau khi gia đình ông Kim, bà T có đơn thì năm 2013 các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của địa phương đã phối hợp với Ban quản lý di tích lịch sử của Sở Văn hoá Thông tin Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định về khảo sát Từ đường họ Vũ đó để nghiên cứu lập hồ sơ để đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận Từ đường họ Vũ đó là di tích lịch sử - văn hoá, nhưng do thời điểm đó trong nội bộ của dòng họ đang có tranh chấp với nhau về đất đai và về người quản lý Từ đường họ Vũ đó. Do đó cho đến nay Từ đường họ Vũ vẫn chưa được lập hồ sơ để xem xét công nhận là Di tích lịch sử - văn hoá.

Thực hiện Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 17-10-2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Nam Định. Ngày 11-6-2019, UBND huyện Vụ B đã ban hành Văn bản số 332/UBND-VHTT về việc công bố danh mục các di tích lịch sử - văn hóa theo quyết định số 2330/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nam Định. Theo Văn bản số 332/UBND-VHTT ngày 11-6-2019 của UBND huyện Vụ B và Danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa xã Thành L thì Từ đường họ Vũ có trong danh mục di tích lịch sử - văn hóa chưa được xếp hạng.

Đối với những di tích lịch sử - văn hóa đã nằm trong danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa mặc dù là chưa được xếp hạng nhưng vẫn được bảo vệ, trùng tu, tôn tạo, quản lý như đối với di tích đã được xếp hạng cấp tỉnh.

Theo như quy định thì điều kiện để được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa phải đảm bảo các yếu tố tính khoa học và tính pháp lý. Do đó Từ đường họ Vũ hiện nay đang có tranh chấp về người quản lý nên không đảm bảo về tính pháp lý.

Để lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định công nhận Từ đường họ Vũ là di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh thì trước hết gia đình và dòng họ phải giải quyết xong mọi tranh chấp.

Nay các thành viên của dòng họ Vũ xảy ra tranh chấp với nhau về người quản lý Từ đường họ Vũ thì địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết về vụ việc tranh chấp theo đúng quy định của pháp luật và theo đúng phong tục, tập quán và truyền thống của địa phương để cho phù hợp với thực trạng về nơi thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ đã từ nhiều năm qua.

* Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 20-7-2021 thể hiện Từ đường họ Vũ có các tài sản như sau: Khu A: Khu xây dựng từ đường và lăng mộ cụ ông Vũ Thiện Đễ.

Về đất: Tổng diện tích của khu đất là 1.664m^2, trong đó diện tích đất ao là 766m^2, diện tích đất làm vườn là 223m^2, diện tích đất xây khu lăng mộ là 134m^2, diện tích đất xây dựng nhà Từ đường là 52m^2, diện tích đất làm sân là 489m^2. Trên đất có cáccông trình xây dựng, vật kiến trúc và cây cối hoa màu gắn liền.

Khu B: Khu lăng mộ cụ bà. Về đất: Tổng diện tích của khu đất là: 81,76m^2, trong đó diện tích đất xây khu lăng mộ là 69,72m^2, diện tích đất lối đi vào khu lăng mộ là 12,04m^2. Trên đất có các công trình xây dựng và vật kiến trúc gắn liền.

Từ nội dung trên,Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vụ Bđã quyết định:Căn cứ Điều 175 Bộ luật Dân sự; Điều 166, 170, 202, 203 Luật Đất đai; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;các Điều 211, 645 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 156, 157, 160, 161, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP ngày 05-3-2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về tài sản chung của dòng họ; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L về việc bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L yêu cầu Tòa án công nhận cho bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L quyền quản lý di sản dùng vào việc thờ cúng của cụ Vũ Thiện Đễ để lại là Từ đường họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và biện pháp đảo bảo thi hành án của các đương sự.

Ngày 05 tháng 10 năm 2022 ông Vũ Thiện L, ngày 10 tháng 10 năm 2022 ông Đỗ Dương T3 có đơn kháng cáocùng một nội dung, kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm tuyên ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Vụ B, tỉnh Nam Định với nội dung: Hội đồng xét xử đã bác đơn khởi kiện của ông L về việc công nhận Từ đường và lăng mộ đang tranh chấp do cụ Đễ xây dựng để thờ tự những thần chủ có tên được ghi tại bài vị mà cụ Đễ quy định thuộc Từ đường cho chi nhà cụ Đễ và ông L là con cháu trực hệ của cụ Đễ được quyền quản lý Từ đường và cùng dòng họ Vũ thờ cúng, theo đó đã làm mất đi quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của ông L, ông T3 để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông L, ông T3, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, ông Vũ Thiện T1, ông Vũ Bá Vấn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T1, ông Vvẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại Toà án cấp sơ thẩm, ông T1, ông Vkhông chấp nhận lý do kháng cáo của ông L, ông T3đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết giữ nguyên như bản án sơ thẩm, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L về việc bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L yêu cầu Tòa án công nhận cho Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L được quyền quản lý di sản dùng vào việc thờ cúng là Từ đường họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Kháng cáo của ông L, ông T3không có căn cứ chấp nhận. Án phí phúc thẩm đề nghị giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị T vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Vũ Bá H đã uỷ quyền cho ông L, bà Vũ Thị Hải C, ông Vũ Bá Đ vắng mặt lần thứ hai tại phiên toà không có lý do nhưng họ đã có lời khai lưu tại hồ

sơ vụ án, họ không có kháng cáo nên việc xét xử vắng mặt họ không ảnh hưởng gì đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Vì vậy căn cứ Khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt họ.

[2] Xét kháng cáo của ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3 làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 272; khoản 1 Điều 273; Điều 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ pháp luật: Bà Phạm Thị T, ông Vũ Thiện L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận cho bà T và ông L được quyền quản lý di sản của cụ Vũ Thiện Đễ để lại là Từ đường họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp về quyền quản lý di sản dùng vào việc thờ cúng" theo quy định tại Điều 645 của Bộ luật Dân sự như cấp sơ thẩm đã xác định là đúng.

[4] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đối tượng tranh chấp là Từ đường họ Vũ tọa lạc ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Vụ B thụ lý và giải quyết sơ thẩm vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét kháng cáo của ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3 đề nghị Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của ông L, ông T3 chấp nhận đơn khởi kiện của bà T, ông L về việc công nhận Từ đường và lăng mộ do cụ Đễ xây dựng để thờ tự những thần chủ có tên được ghi tại bài vị mà cụ Đễ quy định thuộc Từ đường cho chi nhà cụ Đễ và ông L là con cháu trực hệ của cụ Đễ được quyền quản lý Từ đường và cùng dòng họ Vũ thờ cúng thấy rằng: Căn cứ vào gia phả của dòng họ Vũ và căn cứ vào sự thừa nhận của các bên đương sự cụ thủy tổ của dòng họ Vũ là cụ Vũ Nhật Chiếu. Cụ Vũ Nhật Chiếu sinh được 02 người con là cụ Đức Trung Công (Chi 1) và cụ An Lạc Công (Chi 2). Cụ Đức Trung Công sinh được 02 người con là cụ Phúc Tín Công và cụ Từ Tiên Công, trong đó cụ Phúc Tín Công là ngành 1 của Chi 1, còn cụ Từ Tiên Công là ngành 2 của Chi 1. Tiếp theo đến các đời thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7 rồi đến cụ Vũ Thiện Đễ là đời thứ 8 và thuộc ngành 2 của Chi 1, cụ sinh được 10 người con, trong đó có cụ Vũ Thiện Khoái. Cụ Vũ Thiện Khoái sinh ra ông Vũ Thiện Kim chồng bà T là đời thứ 10. Như vậy ông Vũ Thiện L là con ông Kim thuộc đời thứ 11. Ông Vũ Bá Niệm là bố của ông Vũ Thiện T1 thuộc đời thứ 10 của ngành 1, chi 1. Ông Vũ Bá Niệm sinh được 02 người con trai là ông Vũ Thiện Hiếu và ông Vũ Thiện T1 thuộc đời thứ 11 là ngành trưởng, chi trưởng của dòng họ Vũ và ông Vũ Thiện T1 đã làm trưởng họ, trưởng tộc họ Vũ từ nhiều năm nay. Đối với ông Vũ Bá Vấn thuộc đời thứ 10 của chi 2. Như vậy giữa nguyên đơn và bị đơn đều là người trong cùng dòng họ Vũ ở xóm C, thôn Bách C, xã Thành L, huyện Vụ B, tỉnh Nam Định. Tuy nhiên chỉ có Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L là người có quan hệ trực hệ với cụ Vũ Thiện Đễ, còn ông Vũ Thiện T1 và ông Vũ Bá Vấn thì không có quan hệ trực hệ với cụ Vũ Thiện Đễ mà chỉ là người cùng họ với

cụ Vũ Thiện Đễ. Hiện nay những người con, cháu, chắt có quan hệ trực hệ về nội tộc gần nhất với cụ Vũ Thiện Đễ còn đang sinh sống ở Việt Nam thì chỉ còn có Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L, còn lại những người con, cháu, chắt khác có quan hệ trực hệ với cụ Vũ Thiện Đễ thì đều đang sinh sống ở nước ngoài, không ai biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của họ hiện nay như thế nào.

[6]. Về nguồn gốc của Từ đường họ Vũ: Căn cứ vào kết quả dịch thuật các tư liệu Hán - Nôm hiện có tại Từ đường họ Vũ do Bảo tàng tỉnh Nam Định dịch thuật cho Tòa án vào năm 2022 và do các bên đương sự cung cấp thì thấy: Tại dòng chữ Hán khắc trên thượng lương ở gian giữa của Từ đường được dịch nghĩa như sau: Ngày 11 tháng 12 mùa đông năm Mậu thân triều vua Duy Tân 2 (1908) tu sửa đặt cây nóc mọi sự tốt lành (BL522). Tại các dòng chữ Hán khắc trên bia đá dựng ở hiên Từ đường được dịch nghĩa như sau:"Văn bia ghi việc từ đường họ Vũ Dựng tháng 10 niên hiệu Duy Tân năm thứ 4 (1910)". Tất cả mọi người dòng họ Vũ xã Bách C, tổng Trình Xuyên Thượng, huyện Vụ B phủ Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cùng nhau lập bia đá ghi sự việc. Từ đường được xây dựng để phụng thờ tôn kính tổ tông, cũng là nơi hội họp tế lễ, nối tiếp điều tốt đẹp. Cho nên người quân tử lo việc dựng cung thất tôn miếu làm điều trước tiên, chẳng phải theo đó để làm đẹp vậy. Thủy tổ họ ta là ông Nhật Chiếu, ông sinh ra ông Đức Trung, ông An Lạc là hai ông chi trưởng và chi thứ, dây dưa kéo dài điềm lành từ hai ông đến nay vậy. Nguồn gốc xa xôi cũng đã nghĩ đến việc xây dựng từ đường, nhưng vì sức mọn, thời khó nên không đạt được.Đến đời thứ bảy chi trưởng là cụ Thiện Bản từng giữ chức ở Đội tám vệ Trung Thủy quân thủy ở Nam Định, rồi Đội trưởng, được tặng Hiệu trung kị úy tinh binh Chánh Đội trưởng, lại được phong tặng Phụng nghị đại phu Hàn lâm viện thị độc. Cụ Bản có bốn người con trai, người thứ ba là cụ Thuận Trai (tên thường gọi là cụ Vũ Thiện Đễ) đỗ Phó bảng, đỗ đầu khoa thi năm Nhâm Thìn niên hiệu Thành Thái thứ 4 (1892) từng làm quan ở huyện, ở phủ rồi tỉnh, nhưng mỗi khi nói đến dòng họ thì đều ghi nhớ lại gốc nguồn xa xưa để đền đáp công ơn. Vì vậy, cụ Đễ đã đem thóc, đem tiền để chi phí giỗ chạp, lại dành đất để xây dựng Từ đường, vợ của cụ cũng giúp đỡ để xây dựng Từ đường đến khi hoàn thành. Từ đường xây xong trên là để yên linh hồn tiên tổ, giữa là để đáp lại điều mong chờ của họ hàng, dưới là để kéo dài điềm tốt lành cho con cháu. Mọi người trong họ ai ai cũng đều vui mừng và xin kính thờ quý tiên khảo phong công, quý tiên tỷ nghi nhận làm hậu tổ, lại kính thờ cụ Đễ và phu nhân làm sinh hậu Tổ. Việc tôn kính ấy, yêu quý ấy, ai cũng một lòng, vật chất đã rõ, văn chương đã tỏ vì nghĩa ấy mà được dấy lên. Cụ Đễ và phu nhân lại quyên góp của riêng gồm: 1 miếng ao rộng 3 sào, 1 mảnh ruộng rộng 1 mẫu 5 sào 14 thước giao cho cả họ nhận để cấy cày lấy hoa lợi để chi phí. Rồi cùng nhau bàn bạc, hội họp lập lệ ước gồm 12 điều khoản được kê ở phần sau. Từ đó đến nay, con con cháu cháu khi đến Từ đường đều thấy được sự việc mà suy nghĩ, phấn đấu để nối tiếp việc thờ phụng mà không quên công ơn của

tiền nhân. Con cháu đời sau kế thừa mở rộng cho thêm tươi đẹp, rực rỡ. Đó là điều mong chờ thiết tha của cả họ. Vì vậy, kính xin khắc vào đá nêu sự việc (BL 501, 502). Xét sự thừa nhận nêu trên của các bên đương sự cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, đã có căn cứ để xác định nguồn gốc của Từ đường họ Vũ hiện nay là của cụ Vũ Thiện Đễ và phu nhân bỏ toàn bộ kinh phí để xây dựng, Từ đường được xây dựng vào năm 1908.

[7]. Về việc bài trí thờ tự ở trong Từ đường: Căn cứ vào kết quả dịch thuật các tư liệu Hán - Nôm và sự thừa nhận của các bên đương sự cũng như thực tế việc đang thờ tự hiện nay (hướng từ trong Từ đường nhìn ra) thì thấy như sau: Gian số 1 ở chính giữa của Từ đường có 01 ban thờ, phía trên ban thờ có 01 Ngai bằng đá, trên Ngai đá có 03 Khám thờ bằng gỗ. Khám ở chính giữa thờ cụ thuỷ tổ Vũ Nhật Chiếu (đời thứ 1). Khám ở bên phải thờ cụ Đức Trung Công (cụ trưởng Chi 1, đời thứ 2). Khám ở bên trái thờ cụ An Lạc Công (cụ trưởng Chi thứ, đời thứ 2). Gian số 2 ban thờ bên trái, trên ban thờ có 01 Ngai bằng đá, trên Ngai đá có Khám thờ cụ Vũ Bá Đức cùng Phu nhân (thân phụ và thân mẫu sinh ra quan tuần phủ Vũ Thiện Đễ). Gian số 3 ban thờ bên phải, trên ban thờ có 01 Ngai bằng đá và Khám thờ quan tuần phủ Vũ Thiện Đễ cùng phu nhân. Gian số 4 có 01 ban thờ, thờ bài vị ông Vũ Bá Hoà là em trai của quan tuần phủ Vũ Thiện Đễ (chết sớm). Gian số 5 có 01 ban thờ, thờ bài vị bà Vũ Thị Lở là em gái của quan tuần phủ Vũ Thiện Đễ (chết sớm).

[8]. Về việc trùng tu, sửa chữa và mở rộng khuôn viên đất của Từ đường: Trong quá trình tham gia tố tụng các bên đương sự đều thừa nhận việc trùng tu, sửa chữa và mua đất để mở rộng khuôn viên của Từ đường là công việc chung của cả dòng họ Vũ, cả họ đều đóng góp kinh phí để trùng tu, sửa chữa và mở rộng khuôn viên của Từ đường, mỗi lần trùng tu, sửa chữa và mở rộng khuôn viên của Từ đường thì cả họ đều họp bàn và cử ra ban chỉ đạo, ban giám sát và đều thanh quyết toán các công việc liên quan đến việc trùng tu, sửa chữa, mở rộng khuôn viên của Từ đường. Tuy nhiên từ khi gia đình bà T, ông L tham gia vào những công việc chung của dòng họ Vũ thì phía gia đình bà T, ông L đã đóng góp kinh phí nhiều hơn so với các gia đình khác trong dòng họ Vũ; mặt khác thì thấy tại các biên bản họp dòng họ Vũ mà các đương sự đã cung cấp cho Tòa án và tại các bức thư của ông Vũ Thiện Vinh là cháu đích tôn của cụ Vũ Thiện Đễ gửi về cho các thành viên trong dòng họ Vũ để bàn về việc xây, sửa, cúng giỗ các bậc tiên tổ được thờ trong Từ đường họ Vũ cũng đã thể hiện rõ về nội dung này. Nên đã có căn cứ để xác định việc trùng tu, sửa chữa và mở rộng khuôn viên của Từ đường họ Vũ từ nhiều thập niên qua thì đều có sự đóng góp về kinh tế và công sức của tất cả các gia đình, các thành viên trong dòng họ Vũ.

[9]. Về việc thờ tự và cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ: Trong quá trình tham gia tố tụng các bên đương sự đều thừa nhận từ nhiều thập niên qua dòng họ Vũ chỉ có 01 ngôi Từ đường duy nhất để thờ tự tổ tiên của dòng họ đó chính là ngôi Từ đường hiện nay, ngoài ngôi Từ đường này ra thì dòng họ Vũ không còn có bất cứ Nhà thờ hay Từ đường nào khác để thờ tự tổ tiên và đã từ nhiều thập niên qua dòng họ Vũ đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ và các công việc chung của dòng họ tại ngôi Từ đường này. Từ đường họ Vũ từ khi xây dựng xong cho đến nay đều có các bát hương thờ tự cụ tổ của dòng họ Vũ và các cụ trưởng chi của Chi 1 và Chi 2, ngoài ra còn có cả các bát hương thờ tự gia đình cụ Vũ Thiện Đễ nữa. Việc tổ chức cúng, giỗ cụ tổ của dòng họ thì trước đây cả họ đều tổ chức cúng, giỗ chung, nhưng từ thời điểm các bên xảy ra mâu thuẫn với nhau cho đến nay thì ông T1, ông V và các thành viên khác trong dòng họ Vũ đã tổ chức cúng, giỗ cụ tổ trước, còn phía gia đình bà T, ông L và một số gia đình con cháu khác thuộc ngành của cụ Vũ Thiện Đễ đã tổ chức cúng, giỗ cụ tổ sau; tại các bức thư của ông Vũ Thiện Vinh là cháu đích tôn của cụ Vũ Thiện Đễ gửi cho các thành viên trong dòng họ Vũ cũng đã thể hiện rõ về việc dòng họ Vũ từ nhiều thập niên qua đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ tại ngôi Từ đường này, bản thân bà T và ông L cũng công nhận từ năm 1945 trở lại đây thì những ngày họ Vũ tổ chức giỗ tổ thì tất cả các thành viên trong dòng họ Vũ đều tập trung về ngôi Từ đường này để cúng giỗ tổ tiên. Xét sự thừa nhận của các bên đương sự về các nội dung nêu trên cũng phù hợp với sự cung cấp của đại diện chính quyền địa phương xã Thành L đã cung cấp về thực trạng nơi thờ tự, nơi các con cháu của dòng họ Vũ đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ từ nhiều thập niên đã qua. Do đó, đây cũng là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, đã có căn cứ để xác định từ khi xây dựng từ đường năm 1908 cho đến nay đã trải qua 115 năm thì dòng họ Vũ chỉ có duy nhất 01 ngôi Từ đường để thờ tự tổ tiên của dòng họ đó chính là ngôi Từ đường hiện nay và dòng họ Vũ đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên và mọi sinh hoạt chung của dòng họ tại ngôi Từ đường này.

[10]. Về việc quản lý, trông coi Từ đường: Trong quá trình tham gia tố tụng các đương sự đã thừa nhận về người quản lý, trông coi Từ đường qua các thời kỳ như sau: Sau khi cụ Vũ Thiện Đễ xây dựng xong Từ đường thì cụ Đễ có giao cho ông Vũ Bá Cường là con cháu của dòng họ Vũ (ông Cường thuộc ngành 2, Chi 1) quản lý, trông coi Từ đường. Năm 1982 cụ Cường mất, sau khi cụ Cường mất thì do các con cháu của cụ Cường đều đi làm ăn ở xa nên họ đã nhờ ông Vũ Bá Trang (ông Trang là người làm cho gia đình cụ Đễ, nhà ông Trang ở ngay bên cạnh Từ đường) trông coi Từ đường. Sau khi ông Trang không trông coi Từ đường nữa thì gia đình ông Vũ Thiện Kim bắt đầu quản lý, trông coi Từ đường. Đến năm 2011 khi tranh chấp xảy ra thì chìa khóa của Từ đường được giao cho ông Hiển là trưởng

thôn giữ hộ một thời gian, sau đó thì giao chị Vũ Thị Hiền (là con gái của ông Vũ Bá Trang), nhà ở bên cạnh Từ đường giữ hộ chìa khóa của Từ đường và trông coi quét dọn Từ đường. Hiện nay thì chị Hiền vẫn đang giữ hộ chìa khóa của Từ đường và trông coi quét dọn Từ đường.

[11]. Về việc bà T, ông L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bà T, ông L trình bày cụ Vũ Thiện Đễ còn xây dựng các Từ đường khác gồm: Từ đường Đại tộc họ Vũ cho cụ Vũ Bá Diệm (đời thứ 9) là trưởng tộc ở thôn Bách C, xã Thành L; Từ đường cho cụ Vũ Thiện Thuật là anh ruột của cụ Đễ ở thôn Bách C, xã Thành L; Từ đường cho mẹ vợ của cụ Đễ ở thôn Bách C, xã Thành L; Từ đường cho bà ngoại của cụ Đễ ở thôn Bách C, xã Thành L và Từ đường cho thầy dạy học của cụ Đễ là cụ Khiếu Năng Tĩnh ở xã Yên Cường, huyện Ý Yên. Nhưng các ngôi Từ đường này hiện nay đều không còn. Xét việc các đương sự đã trình bày nêu trên thì thấy các đương sự đều xác định họ không có bút tích, dấu tích gì ghi nhận về sự việc cụ Đễ đã xây dựng các ngôi Từ đường nêu trên mà các đương sự chỉ có căn cứ vào lời kể của các bậc tiền bối kể lại; mặt khác cho đến nay các đương sự cũng không có xuất trình cho Tòa án được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho việc cụ Đễ còn xây dựng các Từ đường khác nêu trên và chứng minh cho sự tồn tại của các Từ đường đó; ngoài ra thì đại diện chính quyền địa phương xã Thành L cũng đã cung cấp từ nhiều thập niên qua dòng họ Vũ chỉ có 01 ngôi Từ đường để thờ tự tổ tiên của dòng họ đó chính là ngôi Từ đường hiện nay, ngoài ra thì dòng họ Vũ không còn có bất cứ Từ đường hay Nhà thờ nào khác nằm tại địa bàn thôn Bách C nói riêng và xã Thành L nói chung. Nên không có căn cứ nào để chứng minh việc cụ Vũ Thiện Đễ còn xây dựng các Từ đường khác như nguyên đơn đã trình bày ở trên là không có căn cứ.

[12]. Xét yêu cầu khởi kiện của bà T, ông L: Căn cứ vào các tư liệu Hán Nôm hiện có tại Từ đường họ Vũ đã được dịch thuật, dịch nghĩa sang chữ quốc ngữ thì thấy các câu từ, các nội dung đã được ghi ở trong Văn bia, Câu đối, Hoành phi, Đại tự và hệ thống thần chủ không thấy có bất cứ một nội dung hay câu từ nào thể hiện việc cụ Vũ Thiện Đễ xây dựng ngôi Từ đường hiện nay cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình cụ Đễ hoặc là cho riêng ngành nào, Chi nào của dòng họ Vũ mà chỉ thấy tất cả các câu từ, các nội dung ghi ở trong Văn bia, Câu đối, Đại tự và hệ thống thần chủ đều thể hiện nội dung là: "Vũ tộc Từ đường'', "Từ đường họ Vũ'', " Đồng tộc phụng tư " hoặc "Cả dòng họ phụng thờ "…; mặt khác thông qua việc bài trí, sắp xếp các vị trí thờ tự, cũng như việc thờ tự các thần chủ ở trong ngôi Từ đường đó thì thấy trong ngôi Từ đường có cả các Khám thờ và bát hương thờ cụ tổ của dòng họ Vũ và các cụ trưởng Chi 1 và Chi 2 và các Khám thờ bát hương thờ gia đình cụ Vũ Thiện Đễ và trên thực tiễn thì từ nhiều thập niên qua dòng họ Vũ đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ và duy trì mọi sinh hoạt chung của cả dòng họ tại ngôi Từ đường. Do đó,đã có đủ căn cứ để xác định Từ

đường họ Vũ hiện nay là cụ Vũ Thiện Để xây dựng cho cả dòng họ Vũ, chứ không phải cụ Để xây dựng Từ đường đó cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình nhà cụ Để. Đến nay bà T, ông L cũng không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc cụ Để xây dựng Từ đường đó cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình nhà cụ Để và trong các tư liệu Hán Nôm ghi ở trong Văn bia, Câu đối, Đại tự và hệ thống thần chủ hiện có tại ngôi Từ đường đã được dịch thuật, dịch nghĩa sang chữ quốc ngữ thì cũng không thấy có bất cứ một nội dung hay câu từ nào thể hiện việc cụ Để xây dựng Từ đường đó cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình nhà cụ Để mà chỉ thấy các câu từ ghi ở trong Văn bia, Câu đối, Đại tự và hệ thống thần chủ đều thể hiện nội dung là: "Vũ tộc Từ đường'', "Từ đường họ Vũ'', "Đồng tộc phụng tư " hoặc "Cả dòng họ phụng thờ "… ; mặt khác thì trong quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự cũng đều đã thừa nhận dòng họ Vũ đang có tranh chấp từ nhiều thập niên qua chỉ có duy nhất một ngôi Từ đường để thờ tự tổ tiên của dòng họ đó chính là ngôi Từ đường hiện nay, ngoài ra dòng họ Vũ không có bất cứ ngôi Từ đường hay Nhà thờ nào khác để thờ tự tổ tiên và trong Từ đường hiện nay vẫn có các bát hương thờ các thần chủ từ đời thứ 1 và đời thứ 2 của dòng họ Vũ và cũng từ nhiều thập niên qua thì dòng họ Vũ đều đã thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ và mọi công việc chung của cả dòng họ tại ngôi Từ đường này và việc trùng tu, sữa chữa, mở rộng khuôn viên của Từ đường cũng do tất cả các gia đình, các thành viên trong dòng họ Vũ cùng đóng góp công sức, tiền bạc và cùng chung tay thực hiện; ngoài ra thì đại diện chính quyền địa phương xã Thành L và các cơ quan có thẩm quyền của địa phương cũng đã cung cấp về thực trạng nơi thờ tự tổ tiên, nơi thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ từ nhiều thập niên qua đúng như sự công nhận của các bên đương sự đã nêu ở trên. Nên không có căn cứ nào để xác định cụ Vũ Thiện Để xây dựng Từ đường hiện nay cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình nhà cụ Để mà chỉ có căn cứ cả về mặt pháp lý và về mặt thực tiễn để xác định Từ đường họ Vũ hiện nay là Từ đường cụ Để xây dựng cho cả dòng họ Vũ. Do đó, quyền sở hữu, quyền quản lý và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với Từ đường họ Vũ hiện nay là sở hữu chung, quản lý chung của tất cả các gia đình, các thành viên trong dòng họ Vũ là phù hợp với quy định tại các Điều 211 và 645 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà T, ông L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phí bà T, ông L cho rằng Từ đường họ Vũ hiện nay là Từ đường cụ Để xây dựng cho riêng ngành, riêng Chi của gia đình nhà cụ Để nên phía bà T, ông L là những người cháu, chắt có quan hệ trực hệ gần nhất với cụ Để sẽ được quyền thừa kế, quyền quản lý Từ đường là hoàn toàn không có căn cứ chấp nhận và không phù hợp với thực trạng về nơi thờ tự, nơi thực hành các nghi lễ thờ tự, cúng giỗ tổ tiên của dòng họ Vũ từ nhiều thập niên qua và cũng không phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của địa phương về người quản lý Từ đường, Nhà thờ của

dòng họ. Ngày 07-6-2023 Toà án nhân dân tỉnh Nam Định nhận được đơn đề nghị của Hội đồng dòng họ Vũ Võ tỉnh Nam Định đề nghị Toà án xem xét về tính lịch sử và thực tế phong tục tập quán địa phương, để đảm bảo an ninh trật tự và hợp lòng dân đúng theo pháp luật về quản lý di sản. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Vụ B.

[13]. Qua những phân tích nêu trên đã cho thấy những kết luận trong bản án sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với những quy định của pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự được pháp luật bảo vệ không bị xâm hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông L cũng không đưa ra được các chứng cứ và lý lẽ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo là có căn cứ và hợp pháp. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của ông L, ông T3không được chấp nhận cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[14] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3 không được chấp nhận nên ông L, ông T3 phải nộp án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật nhưng hiện nay ông L, ông T3 là người cao tuổi, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì ông L, ông T3 được miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

[15] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3.

Căn cứ vào các Điều 211; Điều 645 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 91; Điều 92; Điều 147; Điều 148; Điều 156; Điều 157; Điều 160; Điều 161; khoản 2 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐTP ngày 05-3-2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về tài sản chung của dòng họ; điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 26; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Giữ nguyên Quyết định bản án sơ thẩm số 10/2022/TCDS-ST ngày 30-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Vụ B, tỉnh Nam Định.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Phạm Thị T và ông Vũ Thiện L.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Vũ Thiện L, ông Đỗ Dương T3.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Vụ B;
- TAND huyện Vụ B;
- Chi cục THADS huyện Vụ B;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lại Văn Tùng